

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2025/LĐ-ST**

Ngày 23/9/2025

V/v Tranh chấp hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Xuân

2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 06/2025/TLST- LĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2025/QĐXX- LĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 169/2025/QĐST-LĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Hồng H, sinh năm 1976 (Có mặt)

Thường trú tại: A T, phường G, Hà Nội.

CCCD: 001176024382 do Cục trưởng CCSQLHCVTTXH cấp ngày 22/11/2021.

Bị đơn: Công ty Cổ phần C1 (Có mặt)

Trụ sở: Tầng A và A, T Tòa nhà C, B L, phường N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông ROH JONGKAB- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông PARK KANG HYUN – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Khuất Hữu Vũ T (CCCD: 001082046430 cấp ngày 12/9/2022) và hoặc ông Phạm Thành Đ (CCCD: 022094005038 cấp ngày 28/6/2021), ông Lê Đức L. CCCD: 040201009005 cấp ngày 22/8/2024 (Giấy uỷ quyền ngày 08/8/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 6 năm 2025 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là bà Trịnh Hồng H trình bày:

Bà vào làm việc tại Công ty Cổ phần C1 (sau đây gọi là "Công Ty") từ ngày 13/5/2019 với chức danh công việc là Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ. Đến tháng 10/2019, bà xin nghỉ việc để sang nước ngoài định cư. Tháng 01/2021, Trưởng phòng nhân sự Công Ty có nhắn trao đổi với bà về việc Công Ty muốn mời bà về làm việc nên bà đã quyết định về nước để làm việc.

Ngày 19/01/2021, Công Ty gửi Thư mời làm việc qua email cho bà với chức danh công việc là Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ. Ngày 22/02/2021, bà ký hợp đồng lao động thời hạn 12 tháng với Công Ty. Tiếp tục đến ngày 22/02/2022, bà ký tiếp hợp đồng lao động thời hạn 12 tháng với Công Ty. Đến ngày 22/02/2023, khi hợp đồng lao động của bà hết hạn, do trước đó bà có va chạm trong công việc với ông Choi Yun S (là Giám đốc tài chính của Công Ty) nên bà trao đổi với Trưởng phòng nhân sự về việc bà sẽ không gia hạn hợp đồng lao động của bà với Công Ty nữa. Tuy nhiên, ông Choi Yun S đã gửi email cho bà để thuyết phục bà tiếp tục làm việc tại Công Ty. Trong email, ông Choi Yun S đã ghi nhận những công hiến của bà cho Công Ty và hứa sẽ cho bà được tăng lương ở mức tốt nhất vào kỳ xét tăng lương tháng 6/2023.

Chính vì vậy, bà đã đồng ý ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Công Ty kể từ ngày 22/02/2023.

Mức lương tại thời điểm ký hợp đồng: 78.000.000 đồng.

Mâu thuẫn giữa bà và Công Ty bắt đầu xảy ra vào khoảng tháng 6/2023 do bà không giúp Công Ty hình sự hóa được vụ việc nhóm khách hàng vay nợ ký quỹ mã chứng khoán NVL không chịu trả nợ. Trước đó, Khối Kiểm soát nội bộ do bà làm Giám đốc khối bao gồm 03 phòng: phòng Pháp chế, phòng Tuân thủ và phòng Phòng chống rửa tiền. Đầu tiên, Công Ty tách phòng Pháp chế ra khỏi Khối Kiểm soát nội bộ vào tháng 7/2023. Khi thấy bà vẫn vui vẻ bàn giao công việc của phòng Pháp chế cho Trưởng phòng pháp chế thì Công Ty lại tiếp tục yêu cầu bà bàn giao công việc của phòng Tuân thủ cho Trưởng phòng tuân thủ vừa được Công Ty tuyển dụng.

Bà đã không đồng ý và yêu cầu Công Ty thực hiện xong việc tách phòng Tuân thủ ra khỏi Khối Kiểm soát nội bộ thì khi đó bà mới bàn giao công việc. Bắt đầu từ tháng 8/2023, Công Ty chặn mọi email trao đổi công việc của các phòng ban trong Công Ty gửi đến địa chỉ email của bà. Đồng thời chỉ đạo toàn bộ nhân viên phòng Tuân thủ và phòng Phòng chống rửa tiền không báo cáo công việc cho bà mà báo cáo trực tiếp Ban giám đốc. Kỳ xét tăng lương năm 2023 cũng đã không tăng lương cho bà.

Bà có gặp ông Jeon Mun C (là Tổng giám đốc Công Ty) và trao đổi thẳng thắn về việc nếu Công Ty muốn bà nghỉ việc thì Công Ty hãy đề xuất mức bồi thường cho bà. Tuy nhiên, ông Jeon Mun C đã từ chối và bảo bà cứ ngồi chơi đến khi nào chán thì nghỉ.

Ngày 10/02/2025, là ngày đầu tiên bà đi làm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, bà nhận được email thông báo về việc Hội đồng quản trị Công Ty quyết định xóa bỏ cấp Khối Kiểm soát nội bộ, đổi tên phòng Tuân thủ thành phòng Kiểm soát nội, phòng Kiểm soát nội bộ và phòng Phòng chống rửa tiền trực thuộc Ban giám đốc. Bà cũng nhận được email có chứa các quyết định về điều động nhân sự trong đó có 02 quyết định liên quan đến bà gồm: Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với

bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

Ngày 10/02/2025, bà gửi email cho Tổng giám đốc Công Ty nêu rõ bà không đồng ý với 02 quyết định nêu trên và đề nghị Công Ty thu hồi 02 quyết định đó nhưng bà không nhận được phản hồi nào từ phía Công Ty.

Ngày 11/02/2025, nhân viên phòng Hành chính và Đối ngoại của Công Ty nhắn tin yêu cầu bà phải trả số tiền gửi xe 2.500.000 đồng bắt đầu từ tháng 02/2025 do bà không còn được hưởng trợ cấp gửi xe mà Công Ty áp dụng cho các chức danh giám đốc khối. Mặc dù bà không đồng ý nhưng Công Ty đã làm việc với Ban quản lý toà nhà và cắt thẻ gửi xe ô tô của bà.

Ngày 11/02/2025, bà gửi email cho Tổng giám đốc Công Ty đề nghị được gặp lúc 9:00 sáng ngày 12/02/2025 để trao đổi trực tiếp về lý do Công Ty đã căn cứ vào quy định pháp luật nào để ban hành 02 quyết định số 28/2025/QĐ-TGD và số 29/2025/QĐ-TGD. Đồng thời trong email bà cũng nêu rõ nếu việc ban hành này không đúng theo quy định của pháp luật thì bà không đồng ý.

Ngày 12/02/2025, đúng 9:00 sáng bà vào phòng Tổng giám đốc Công Ty để trao đổi công việc như đã hẹn nhưng Tổng giám đốc từ chối gặp với lý do bận việc khác.

Sau đó, Công Ty gửi email thông báo về việc giảm 200.000 đồng phụ cấp ăn trưa mỗi tháng của bà và 200.000 đồng phụ cấp điện thoại mỗi tháng của bà kể từ tháng 02/2025.

Ngày 09/06/2025, Công Ty gửi email yêu cầu bà phải chuyển khỏi vị trí ngồi làm việc của bà với lý do Công Ty có quyền thay đổi chỗ làm việc của nhân viên. Bà đã email lại nói rõ chỉ đồng ý chuyển sang chỗ khác khi chỗ làm việc đó có quy cách, diện tích và cơ sở vật chất tương đương với chỗ làm việc cũ của bà. Tuy nhiên, sau đó Công Ty đã tự cho người chuyển hết đồ đạc của bà sang vị trí mới rất bất tiện cho bà.

Nhận thấy đây là việc Công Ty muốn sa thải người lao động nhưng lại không muốn thực hiện đầy đủ các bước theo trình tự luật định nên bà quyết định khởi kiện Công Ty. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết:

Huỷ Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025;

Huỷ Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, Hội sở chính đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

Buộc Công Ty khôi phục chức vụ Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà cho đến khi Công Ty thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định của pháp luật khi Công ty muốn thay đổi cơ cấu;

Buộc Công Ty phải sửa đổi, bổ sung Điều 1 của hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023 giữa đại diện Công Ty và bà để đảm bảo đúng quy định của pháp luật về các nội dung bắt buộc phải có trong hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động.

Yêu cầu Công ty X công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà khi thay đổi vị trí làm việc của bà sang một vị trí hoàn toàn bất lợi cho bà.

Buộc Công ty thanh toán cho bà số tiền tạm tính từ tháng 02/2025 đến nay là: 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng), bao gồm:

Phụ cấp gửi ô tô: 2.500.000 đồng x 5 tháng = 12.500.000 đồng

Phụ cấp ăn trưa: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng

Phụ cấp điện thoại: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng

Ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của Bị đơn Công ty Cổ phần C1 do người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Bà Trịnh Hồng H là nhân viên làm việc tại KBSV từ 13/5/2019 tới nay. Từ thời điểm đó tới nay, bà H đã ký 01 Hợp đồng thử việc số 52/2019/HĐTV-KBSV và 03 hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm gồm Hợp đồng lao động số 112/2019/HĐLD-KBSV, Hợp đồng lao động số 25/2021/HĐLD-KBSV và Hợp đồng lao động số 28/2022/HĐLD-KBSV.

Khi 03 Hợp đồng lao động nêu trên hết thời hạn, ngày 22/02/2023, KBSV và bà H ký kết hợp đồng lao động không thời hạn số 29/2023/HDLD-KBSV. Với nội dung chức danh chuyên môn (chức vụ) Theo Quyết định của KBSV, địa chỉ làm việc H L, Đ hoặc theo Quyết định của KBSV, mức lương 78.000.000 đồng/ tháng. Tại thời điểm đó theo Quyết định và Quy chế tổ chức của Công ty bà H giữ vị trí Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ (gồm Phòng Pháp chế, Phòng Tuân thủ và Phòng P)

Thời điểm tháng 07/2023, theo quy chế tổ chức của Công ty K Công ty tách Phòng Pháp chế ra khỏi Khối Kiểm soát nội bộ. Tháng 08/2023 tiếp tục tách tiếp phòng Tuân thủ và yêu cầu bà H tiếp tục công tác chuyên môn Phòng phòng chống rửa tiền tuy nhiên tại thời điểm này bà H đã tỏ thái độ gây khó khăn từ chối công việc của KBSV phân công.

Công ty K đã ban hành thông qua Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT về việc “Sửa đổi và bổ sung Quy chế thay đổi tổ chức bộ máy” từ ngày 24/01/2025 với nội dung thay đổi bãi bỏ chức danh Giám đốc khối, chức danh quản lý cao nhất chỉ là Trưởng phòng. Bởi vậy, ngày 06/02/2025, Công ty Cổ phần K ban hành: Quyết định số 28/2025/QĐ-TGĐ về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGĐ về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng chống rửa tiền, Hội sở chính đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

Bà H đã nhận được 2 quyết định nêu trên. Mặc dù đã được giải thích cặn kẽ việc thay đổi trên hoàn toàn đúng quy chế công ty K, đúng với Hợp đồng lao động số 29/2023/HDLD-KBSV cũng như quy định Pháp luật lao động. Tuy nhiên, bà H không đồng ý và tiến hành khởi kiện KBSV tại Tòa án khu vực I - Hà Nội với yêu cầu:

(1) Buộc Công ty K phải huỷ 02 quyết định gồm: Quyết định số 28/2025/QĐ-TGĐ về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGĐ về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025;

(2) Buộc Công ty K1 chức vụ Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà H cho đến khi Công ty thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định của pháp luật khi Công ty muốn thay đổi cơ cấu;

(3) Buộc Công ty S1 Điều 1 hợp đồng lao động không thời hạn số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023 giữa Đại diện Công ty và tôi để đảm bảo đúng quy định của pháp luật về các nội dung bắt buộc phải có trong hợp đồng lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động;

(4) Yêu cầu Công ty K công khai xin lỗi công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tôi khi thay đổi vị trí làm việc sang một vị trí hoàn toàn bất lợi cho tôi;

(5) Buộc Công ty K thanh toán số tiền phụ cấp tính từ tháng 02/2025 gồm phụ cấp gửi ô tô, ăn trưa, điện thoại là 14.500.000 đồng.

Quan điểm của Bị Đ1 về yêu cầu khởi kiện:

Trên cơ sở các nội dung nêu trên Công ty cho rằng yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Hồng H là không có cơ sở, cụ thể như sau:

1, Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD và 29/2025/QĐ-TGD về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ đối với bà Trịnh Hồng H đúng với Quy chế hoạt động của Công ty và Pháp luật về Hợp đồng lao động.

Thứ nhất, Quyết định miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ đối với bà Trịnh Hồng H phù hợp với Hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023 (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng lao động”).

Theo Khoản 2 Điều 1 Hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV được ký kết giữa bà Trịnh Hồng H và KBSV quy định:

“Điều 1. Công việc, chức danh chuyên môn và địa điểm làm việc

1...

2. Chức danh chuyên môn (Chức vụ): Theo Quyết định của KBSV. Trong quá trình làm việc, chức danh của Người lao động có thể thay đổi và được thể hiện trong các Quyết định của cấp có thẩm quyền KBSV ...”

Theo quy định của Hợp đồng lao động thì chức danh chuyên môn của bà H hoàn toàn do KBSV quyết định và có thể thay đổi theo tình hình thực tế do đó việc KBSV quyết định miễn nhiệm chức danh Giám đốc khối kiểm soát nội bộ và bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng phòng chống rửa tiền đối với bà H là hoàn toàn đúng nhu cầu sử dụng người lao động của Công ty và theo đúng quy định của Hợp đồng lao động mà các bên đã ký kết.

Liên quan tới vấn đề này, khoản 3 Điều 10 Hợp đồng lao động quy định về nghĩa vụ của Người lao động

“Điều 10. Nghĩa vụ của Người lao động

1...

2...

3. Thực hiện tìm hiểu và chấp hành chỉ đạo điều hành kinh doanh, Nội quy lao động, an toàn lao động và các quy định khác của KBSV”.

Như vậy, việc bà H không đồng ý với hai quyết định nêu trên và yêu cầu hủy bỏ là thiếu cơ sở thực tế, trái nghĩa vụ của người lao động.

Thứ hai, Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD và 29/2025/QĐ-TGD về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ đối với bà Trịnh Hồng H bản chất không phải là thay đổi chức năng, nhiệm vụ hay công việc

Trên thực tế, việc thay đổi chức danh không thay đổi nhiệm vụ, chức năng công việc của bà Trịnh Hồng H, mà là kết quả của quá trình thay đổi Quy chế tổ chức bộ máy mà Công ty K đã ban hành thông qua Nghị quyết số 10/2025/NQ-

HĐQT về việc “Sửa đổi và bổ sung Quy chế thay đổi tổ chức bộ máy” từ ngày 24/01/2025 (đã thông báo cho bà Trịnh Hồng H qua mail).

Thông qua quy chế này, Công ty K tách Khối Kiểm soát nội bộ (mà bà Trịnh Hồng H làm giám đốc Khối) thành 3 phòng ban khác bao gồm: Phòng pháp chế, Phòng Tuân thủ và Phòng P), điều này đồng nghĩa với việc chức danh Giám đốc Khối của bà Trịnh Hồng H không còn tồn tại. Công ty K sau đó thực hiện thủ tục thay đổi chức danh của bà Trịnh Hồng H trở thành Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền theo như hai Quyết định số 28, 29/2025/QĐ-TGD.

Như vậy, các quyết định trên nhằm mục đích thay đổi chức danh không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ của bà Trịnh Hồng H trong công ty, việc này phù hợp với nội dung trong hợp đồng lao động và không vi phạm Bộ Luật lao động. Trên thực tế thay vì phải quản lý 03 phòng ban gồm Phòng Pháp chế, Phòng Tuân thủ và Phòng Phòng chống rửa tiền. thì bà H chỉ quản lý 01 phòng ban Phòng chống rửa tiền nhưng vẫn giữ nguyên mức lương theo Hợp đồng lao động. Như vậy về tính chất và cường độ công việc không những gây bất lợi như bà H đã trình bày mà còn xu hướng giảm tải chuyên môn hoá cho bà H. Bởi vậy, việc bà H khởi kiện hai Quyết định nêu trên là hoàn toàn không có cơ sở.

Thứ ba, Công ty K tiến hành thay đổi chức danh phù hợp với quyền hạn của Doanh nghiệp và chủ sử dụng lao động, quan điểm của bà Trịnh Hồng H cho rằng việc thay đổi nhằm mục đích sa thải bà H là ý kiến chủ quan cá nhân.

Như đã phân tích ở trên, việc thay đổi chức danh tuy nhiên không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ của bà Trịnh Hồng H. Điều này là kết quả của việc thay đổi cơ cấu, tổ chức lại lao động thông qua Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT của KBSV như sau:

“Điều 1. Mục đích, phạm vi áp dụng

Quy chế này được ban hành nhằm quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty Cổ phần C2 (KBSV) ...”

Theo như, nội dung của Nghị quyết 10/2025/NQ-HĐQT về sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy của KBSV, bản chất là việc thay đổi cơ cấu tổ chức nhằm mục đích, phân định lại nhiệm vụ, chức năng của các Khối, phòng, ban và người lao động. Trường hợp này được coi là thay đổi cơ cấu, công nghệ theo điểm a Khoản 1 Điều 42 Luật Lao động năm 2019 như sau:

“Điều 42. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động trong trường hợp thay đổi cơ cấu, công nghệ hoặc vì lý do kinh tế

1. Những trường hợp sau đây được coi là thay đổi cơ cấu, công nghệ:

a) Thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động; ...

...

3. Trường hợp thay đổi cơ cấu, công nghệ mà ảnh hưởng đến việc làm của nhiều người lao động thì người sử dụng lao động phải xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật này; trường hợp có chỗ làm việc mới thì ưu tiên đào tạo lại người lao động để tiếp tục sử dụng.

4. Trong trường hợp vì lý do kinh tế mà nhiều người lao động có nguy cơ mất việc làm, phải thôi việc thì người sử dụng lao động phải xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật này.

5. Trong trường hợp người sử dụng lao động không thể giải quyết được việc làm mà phải cho người lao động thôi việc thì phải trả trợ cấp mất việc làm theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật này.

6. Việc cho thôi việc đối với người lao động theo quy định tại Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi ý kiến với tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở mà người lao động là thành viên và thông báo trước 30 ngày cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cho người lao động.”

Căn cứ các quy định của Bộ luật lao động và Luật doanh nghiệp hiện hành, việc thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động là hoạt động của Công ty K, là quyền hợp pháp Chủ sở hữu Doanh nghiệp, phương án thay đổi cơ cấu tổ chức đã được Hội đồng quản trị phê duyệt cũng như thông báo công khai đối với các phòng ban liên quan cũng như quyết định bổ nhiệm bãi nhiệm đều được gửi tới bà Trịnh Hồng H hoàn toàn đúng trình tự thủ tục và quy định pháp luật. Thực tế cho thấy, sau khi tổ chức lại công việc chức năng nhiệm vụ các phòng ban, thì mức lương, chế độ bảo hiểm theo Hợp đồng lao động của không chỉ của bà H mà các phòng ban và người lao động trong công ty đều được đảm bảo. Việc thay đổi này được toàn thể người lao động tán thành và chấp hành tuy nhiên chỉ có cá nhân bà Trịnh Hồng H mặc dù đã nhiều lần giải thích nhưng bà H giữ ý chí chủ quan cho rằng việc thay đổi nhằm mục đích sa thải bà H và bà H đã liên tục khiếu nại, khởi kiện Công ty K làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của KBSV.

Đối với Yêu cầu khôi phục chức danh Giám đốc Khối kiểm soát nội bộ cho bà Trịnh Hồng H1 là không có cơ sở thực tế và không đúng quy định pháp luật.

Hiện tại KBSV cũng không còn khối kiểm soát nội bộ, công việc và mức lương của bà H1 vẫn được đảm bảo theo quy định tại Hợp đồng lao động các bên đã ký kết. Từ thời điểm 2023 tới nay, Công ty K đã đi vào hoạt động ổn định sau khi sắp xếp lại bộ máy nhân sự bởi vậy yêu cầu của bà H1 là không thỏa đáng, không đúng với thẩm quyền Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền của bà H1.

Việc bà H1 không đồng ý với Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT có thể đề xuất hoặc theo Hợp đồng lao động số 29/2023/HDLD-KBSV được ký kết giữa bà Trịnh Hồng H và KBSV thì bà H có quyền thỏa thuận chấm dứt công việc.

Đối với yêu cầu của bà Trịnh Hồng H sửa đổi Điều 1 hợp đồng lao động không thời hạn số 29/2023/HDLD-KBSV là hoàn toàn không hợp lý, trái nguyên tắc tự do thỏa thuận hợp đồng.

Hợp đồng lao động mà bà Trịnh Hồng H đồng thuận ký kết với KBSV tồn tại điều khoản quy định rõ về nội dung và phạm vi công việc tại Điều 1 Hợp đồng như sau:

“ Điều 1. Công việc, chức danh chuyên môn và địa điểm làm việc

1...

2. Chức danh chuyên môn (Chức vụ): Theo Quyết định của KBSV. Trong quá trình làm việc, chức danh của Người lao động có thể thay đổi và được thể hiện trong các Quyết định của cấp có thẩm quyền KBSV ...”

Như vậy, Hợp đồng lao động 29/2023/HDLD-KBSV đáp ứng đầy đủ theo Điều 21 Bộ Luật Lao động 2019 về nội dung cơ bản của Hợp đồng lao động. Việc Bà H yêu cầu Tòa án buộc Công ty K sửa đổi hợp đồng là yêu cầu vô lý, trái với nguyên tắc tự do, tự nguyện trong giao kết hợp đồng.

“Điều 15. Nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động

- 1. Tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực.*
- 2. Tự do giao kết hợp đồng lao động nhưng không được trái pháp luật, thỏa ước lao động tập thể và đạo đức xã hội.”.*

Đối với yêu cầu Công ty K thanh toán số tiền phụ cấp tính từ tháng 02/2025 gồm phụ cấp gửi ô tô, ăn trưa, điện thoại là 14.500.000 đồng là không có cơ sở.

Theo khoản 4 Điều 3 Hợp đồng lao động quy định về mức lương, hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác có quy định như sau:

“Điều 3. Mức lương, hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác

1...

2...

3...

4. Tiền lương trách nhiệm, tiền lương kinh doanh bổ sung, theo Quy chế tiền lương, và các Quy định hiện hành của KBSV

Phụ cấp (nếu có): Theo quy chế tiền lương, Quy định hiện hành của KBSV”

Như vậy, theo quy chế Công ty Cổ phần K cung cấp phúc lợi như bà H đã liệt kê tại yêu cầu khởi kiện bao gồm phụ cấp gửi ô tô, ăn trưa, điện thoại chỉ áp dụng đối với người lao động mang chức danh giám đốc khối.

Tuy nhiên, Chức danh Giám đốc Khối kiểm soát nội bộ không còn tồn tại, bởi vậy căn cứ Hợp đồng lao động và quy chế công ty, KBSV thu hồi phúc lợi và hỗ trợ nêu trên là hoàn toàn đúng và có cơ sở ; Việc bà H yêu cầu giữ nguyên quyền lợi và bồi thường số tiền là 14.500.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận.

Do đó, Công ty đề nghị Quý Tòa xem xét giải quyết theo hướng:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Hồng H đối với Công ty Cổ phần C1.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc Công ty phải sửa đổi, bổ sung Điều 1 của hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023.

Yêu cầu Công ty X công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của nguyên đơn.

Buộc Công ty thanh toán cho nguyên đơn số tiền tạm tính từ tháng 02/2025 đến nay là: 14.500.000 đồng, bao gồm:

Phụ cấp gửi ô tô: 2.500.000 đồng x 5 tháng = 12.500.000 đồng

Phụ cấp ăn trưa: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng

Phụ cấp điện thoại: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày và đề nghị không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội

đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, hủy Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền đối với bà H kể từ ngày 06/02/2025.

Tại phiên tòa, bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà H về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc Công ty Cổ phần C1 phải sửa đổi, bổ sung Điều 1 của hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023 giữa Công ty Cổ phần C1 và bà Trịnh Hồng H.

Yêu cầu Công ty Cổ phần C1 xin lỗi công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà Trịnh Hồng H khi thay đổi vị trí làm việc của bà Trịnh Hồng H sang một vị trí bất lợi cho bà Trịnh Hồng H.

Buộc Công ty Cổ phần C1 thanh toán cho bà Trịnh Hồng H số tiền tạm tính từ tháng 02/2025 đến nay là: 14.500.000 đồng, gồm:

Phụ cấp gửi ô tô: 2.500.000 đồng x 5 tháng = 12.500.000 đồng.

Phụ cấp ăn trưa: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Phụ cấp điện thoại: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Công ty Cổ phần C1 phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa, bà Trịnh Hồng H rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết các yêu cầu sau:

Buộc Công ty Cổ phần C1 phải sửa đổi, bổ sung Điều 1 của hợp đồng lao động số 29/2023/HDLĐ-KBSV ký ngày 22/02/2023 giữa Công ty Cổ phần C1 và bà Trịnh Hồng H.

Buộc Công ty Cổ phần C1 thanh toán cho bà Trịnh Hồng H số tiền tạm tính từ tháng 02/2025 đến nay là: 14.500.000 đồng, gồm:

Phụ cấp gửi ô tô: 2.500.000 đồng x 5 tháng = 12.500.000 đồng.

Phụ cấp ăn trưa: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Phụ cấp điện thoại: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Yêu cầu Công ty Cổ phần C1 xin lỗi công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà Trịnh Hồng H khi thay đổi vị trí làm việc của bà Trịnh Hồng H sang một vị trí bất lợi cho bà Trịnh Hồng H.

Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà H là tự nguyện, không trái pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà H.

[2]. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Hồng H về việc hủy Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 của Công ty Cổ phần C1 về việc miễn nhiệm

chức danh **Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ** đối với bà Trịnh Hồng H và huỷ Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 của Công ty Cổ phần C1 về việc bổ nhiệm chức danh **Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, Hội sở chính** đối với bà Trịnh Hồng H.

Hội đồng xét xử xét thấy, bà Trịnh Hồng H làm việc tại Công ty Cổ phần C1 (sau đây gọi là Công ty) từ 13/5/2019 đến nay trên cơ sở các hợp đồng lao động đã ký giữa hai bên. Hợp đồng lao động hiện nay hai bên đang thực hiện là hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 29/2023/HĐLĐ-KBSV ngày 22/02/2023.

Theo Quyết định và Quy chế tổ chức của Công ty thì bà H làm việc tại Công ty với chức danh là Giám đốc Khối kiểm soát nội bộ (Khối Kiểm soát nội bộ gồm Phòng Pháp chế, Phòng Tuân thủ và Phòng chống rửa tiền).

Quá trình làm việc bà H không có vi phạm gì.

Ngày 24/01/2025, Công ty ban hành Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT về việc sửa đổi và bổ sung quy chế tổ chức bộ máy, theo đó: *Bãi bỏ cấp khối Kiểm soát nội bộ, đổi tên Phòng kiểm soát tuân thủ thành Phòng kiểm soát nội bộ. Quy chế bộ máy sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày 06/02/2025.*

Ngày 10/02/2025, Công ty thông báo cho bà H qua Email về nội dung Nghị quyết 10/2025/NQ-HĐQT nêu trên và thông báo cho bà H biết bà sẽ chuyển sang chức danh mới: Trưởng phòng chống rửa tiền, bà H nhận được 02 quyết định qua Email gồm:

Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, Hội sở chính đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

Bà H không đồng ý với hai quyết định nêu trên và cho rằng, Công ty ban hành hai quyết định không có căn cứ nên đề nghị Tòa án huỷ hai quyết định đó.

Công ty không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà H và cho rằng căn cứ Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty nên Công ty ban hành 02 quyết định nêu trên, nội dung của Nghị quyết 10/2025/NQ-HĐQT về sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty, bản chất là việc thay đổi cơ cấu tổ chức nhằm mục đích, phân định lại nhiệm vụ, chức năng của các Khối, phòng, ban và người lao động. Trường hợp này được coi là thay đổi cơ cấu, công nghệ theo điểm a khoản 1 Điều 42 Bộ luật lao động. Việc thay đổi vị trí công tác do dựa trên mô hình tổ chức mới của Công ty, xóa bỏ cấp khối, tách 2 phòng Tuân thủ và Phòng Kiểm soát rửa tiền nên bố trí bà H làm trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, đồng thời giữ nguyên mức lương tương đương với mức lương Giám đốc khối.

Xét thấy, theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Công ty về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy thì Công ty: *Bỏ cấp khối Kiểm soát nội bộ, đổi tên Phòng kiểm soát tuân thủ thành Phòng kiểm soát nội bộ.*

Trường hợp này được coi là thay đổi cơ cấu công nghệ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 42 Bộ luật lao động (thay đổi cơ cấu tổ chức).

Theo quy định tại khoản 3 Điều 42 của Bộ luật lao động thì: *Thay đổi cơ cấu ảnh hưởng đến việc làm của nhiều người lao động thì người sử dụng lao động phải xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật này, trường hợp có chỗ làm việc mới thì ưu tiên đào tạo lại người lao động để tiếp tục sử dụng.*

Tuy nhiên, Công ty không chứng minh được Công ty đã xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động theo quy định tại Điều 44 của Bộ luật lao động.

Việc Công ty chưa xây dựng và thực hiện phương án sử dụng lao động, không trao đổi với tổ chức đại diện người lao động tại Công ty, cũng như không trao đổi với bà H về kế hoạch điều động, bổ nhiệm bà H sang vị trí công tác khác đúng với chuyên môn của bà H là vi phạm quy định của Bộ luật lao động.

Do đó, Công ty ban hành Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, Hội sở chính đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 là không đúng pháp luật.

Từ nhận định trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

Hủy Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025 và Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 về việc bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền Hội sở chính đối với bà Trịnh Hồng H kể từ ngày 06/02/2025.

[3]. LỜI đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của bà H được chấp nhận nên bà H không phải chịu án phí, được nhận lại 500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0031734 ngày 25/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1- Hà Nội).

Công ty phải chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điểm điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 42; Điều 44 của Bộ luật lao động.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng lao động của bà Trịnh Hồng H đối với Công ty Cổ phần C1.

Hủy Quyết định số 28/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 của Công ty Cổ phần C1 về việc miễn nhiệm chức danh **Giám đốc Khối Kiểm soát nội bộ** đối với bà Trịnh Hồng H.

Huỷ Quyết định số 29/2025/QĐ-TGD ngày 06/02/2025 của Công ty Cổ phần C1 về việc bổ nhiệm chức danh **Trưởng phòng Phòng chống rửa tiền, Hội sở chính** đối với bà Trịnh Hồng H.

2, Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Hồng H:

Không yêu cầu Công ty Cổ phần C1 sửa đổi, bổ sung Điều 1 của hợp đồng lao động số 29/2023/HDLD-KBSV ký ngày 22/02/2023 giữa Công ty Cổ phần C1 và bà Trịnh Hồng H.

Không yêu cầu Công ty Cổ phần C1 thanh toán cho bà Trịnh Hồng H số tiền tạm tính từ tháng 02/2025 đến nay là: 14.500.000 đồng, gồm:

Phụ cấp gửi ô tô: 2.500.000 đồng x 5 tháng = 12.500.000 đồng.

Phụ cấp ăn trưa: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Phụ cấp điện thoại: 200.000 đồng x 5 tháng = 1.000.000 đồng.

Không yêu cầu Công ty Cổ phần C1 xin lỗi công khai về việc đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà Trịnh Hồng H khi thay đổi vị trí làm việc của bà Trịnh Hồng H sang một vị trí bất lợi cho bà Trịnh Hồng H.

3, Về án phí: Bà Trịnh Hồng H không phải chịu án phí. Được nhận lại 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0031734 ngày 25/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1- Hà Nội).

Công ty Cổ phần C1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4, Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1- Hà Nội
- Phòng THA DS khu vực 1- Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Đồng Thị Lai